

Số: 767/QĐ-UBND

Vĩnh Long, ngày 25 tháng 4 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc điều chỉnh Kế hoạch thực hiện Chương trình của
Tỉnh ủy về phát triển khu, cụm công nghiệp tỉnh Vĩnh Long
giai đoạn 2021 – 2025 (Ban hành kèm theo Quyết định số 384/QĐ-UBND ngày
02/03/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Vĩnh Long)**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH VĨNH LONG

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/02/2025;

Căn cứ Quyết định số 1759/QĐ-TTg ngày 31/12/2023 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Quy hoạch tỉnh Vĩnh Long thời kỳ 2021 – 2030, tầm nhìn đến năm 2050;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Công Thương.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Điều chỉnh Kế hoạch thực hiện Chương trình của Tỉnh ủy về phát triển khu, cụm công nghiệp tỉnh Vĩnh Long giai đoạn 2021 - 2025 (Ban hành kèm theo Quyết định số 384/QĐ-UBND ngày 02/3/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Vĩnh Long); Cụ thể điều chỉnh phần “II. MỤC TIÊU PHÁT TRIỂN KHU, CỤM CÔNG NGHIỆP GIAI ĐOẠN 2021 - 2025” như sau:

Theo Quyết định số 384/QĐ-UBND ngày 02/3/2022 của UBND tỉnh Vĩnh Long	Điều chỉnh
Tại phần “II. MỤC TIÊU PHÁT TRIỂN KHU, CỤM CÔNG NGHIỆP GIAI ĐOẠN 2021 - 2025” 2.2. Cụm công nghiệp Thành lập, từng bước xây dựng hạ tầng kỹ thuật đạt 50% đối với 06 cụm công nghiệp: CCN Song Phú (huyện Tam Bình); CCN Phú An (huyện Tam Bình); CCN Tân Quới (huyện Bình Tân); CCN Tân Bình (huyện Bình Tân); CCN Mỹ Lợi (huyện Trà Ôn); CCN thành phố Vĩnh Long. 2.3. Kế hoạch tiến độ thực hiện mục tiêu cụ thể: * Năm 2022 - Quyết định thành lập, Quy hoạch chi tiết 1/500, hoàn thành đền bù, giải phóng mặt bằng, triển khai xây dựng kết cấu hạ tầng kỹ thuật 03 cụm công nghiệp (CCN): CCN Song Phú (huyện Tam Bình); CCN Phú An (huyện Tam Bình); CCN Tân Quới (huyện Bình Tân). - Thực hiện đánh giá, lựa chọn chủ đầu tư hạ tầng kỹ thuật 04 cụm công nghiệp: CCN Tân	2.2. Cụm công nghiệp Thành lập, từng bước xây dựng hạ tầng kỹ thuật đạt 50% đối với các cụm công nghiệp: CCN Song Phú (huyện Tam Bình); CCN Phú An (huyện Tam Bình); CCN Tân Bình (huyện Bình Tân); CCN Mỹ Lợi (huyện Trà Ôn). 2.3. Kế hoạch tiến độ thực hiện mục tiêu cụ thể: * Năm 2022 - Quyết định thành lập, Quy hoạch chi tiết 1/500, hoàn thành đền bù, giải phóng mặt bằng, triển khai xây dựng kết cấu hạ tầng kỹ thuật các cụm công nghiệp (CCN): CCN Song Phú (huyện Tam Bình); CCN Phú An (huyện Tam Bình). - Thực hiện đánh giá, lựa chọn chủ đầu tư hạ tầng kỹ thuật các cụm công nghiệp:

Bình (huyện Bình Tân); CCN Mỹ Lợi (huyện Trà Ôn); CCN thành phố Vĩnh Long, CCN Thuận An (thị xã Bình Minh) và các CCN khác khi có nhà đầu tư. * Năm 2023 - Triển khai xây dựng kết cấu hạ tầng kỹ thuật đạt 30% trở lên đối với 03 cụm công nghiệp (CCN): CCN Song Phú (huyện Tam Bình); CCN Phú An (huyện Tam Bình); CCN Tân Quới (huyện Bình Tân), mời gọi nhà đầu tư thứ cấp vào CCN. - Quyết định thành lập, hoàn thành đền bù, giải phóng mặt bằng, tiến hành đầu tư kết cấu hạ tầng 04 CCN: CCN Tân Bình (huyện Bình Tân); CCN Mỹ Lợi (huyện Trà Ôn); CCN thành phố Vĩnh Long, CCN Thuận An (thị xã Bình Minh) và mời gọi nhà đầu tư thứ cấp vào CCN. - Mời gọi đầu tư, thực hiện đánh giá, lựa chọn chủ đầu tư hạ tầng kỹ thuật các CCN khác theo quy hoạch. * Năm 2024 - Hoàn thành xây dựng kết cấu hạ tầng kỹ thuật, mời gọi nhà đầu tư thứ cấp lấp đầy diện tích đất công nghiệp 03 cụm công nghiệp: CCN Song Phú (huyện Tam Bình); CCN Phú An (huyện Tam Bình); CCN Tân Quới (huyện Bình Tân). - Đầu tư kết cấu hạ tầng 04 CCN đạt 50% trở lên và mời gọi nhà đầu tư thứ cấp vào CCN: CCN Tân Bình (huyện Bình Tân); CCN Mỹ Lợi (huyện Trà Ôn); CCN thành phố Vĩnh Long; CCN Thuận An (thị xã Bình Minh). * Năm 2025 - Hoàn thành kết cấu hạ tầng 04 CCN: CCN Tân Bình (huyện Bình Tân); CCN Mỹ Lợi (huyện Trà Ôn); CCN thành phố Vĩnh Long, CCN Thuận An (thị xã Bình Minh) và mời gọi nhà đầu tư thứ cấp lấp đầy diện tích đất công nghiệp. 2.4. Nguồn vốn đầu tư Tổng vốn đầu tư khu, cụm công nghiệp trọng điểm và khu, cụm công nghiệp dự kiến triển khai giai đoạn 2021 - 2025 là 15.336,2 tỷ đồng. Trong đó: - Kinh phí hỗ trợ từ ngân sách là 386 tỷ đồng. - Vốn nhà đầu tư là 14.950,2 tỷ đồng. <i>(Cụ thể xem tại Phụ lục 3; Phụ lục 4)</i>	CCN Tân Bình (huyện Bình Tân); CCN Mỹ Lợi (huyện Trà Ôn); CCN Thuận An (thị xã Bình Minh) và các CCN khác khi có nhà đầu tư. * Năm 2023 - Triển khai xây dựng kết cấu hạ tầng kỹ thuật đạt 30% trở lên đối với các cụm công nghiệp (CCN): CCN Song Phú (huyện Tam Bình); CCN Phú An (huyện Tam Bình), mời gọi nhà đầu tư thứ cấp vào CCN. - Quyết định thành lập, hoàn thành đền bù, giải phóng mặt bằng, tiến hành đầu tư kết cấu hạ tầng các CCN: CCN Tân Bình (huyện Bình Tân); CCN Mỹ Lợi (huyện Trà Ôn); CCN Thuận An (thị xã Bình Minh) và mời gọi nhà đầu tư thứ cấp vào CCN. - Mời gọi đầu tư, thực hiện đánh giá, lựa chọn chủ đầu tư hạ tầng kỹ thuật các CCN khác theo quy hoạch. * Năm 2024 - Hoàn thành xây dựng kết cấu hạ tầng kỹ thuật, mời gọi nhà đầu tư thứ cấp lấp đầy diện tích đất công nghiệp các cụm công nghiệp: CCN Song Phú (huyện Tam Bình); CCN Phú An (huyện Tam Bình). * Năm 2025 - Hoàn thành kết cấu hạ tầng các CCN: CCN Tân Bình (huyện Bình Tân); CCN Mỹ Lợi (huyện Trà Ôn); CCN Thuận An (thị xã Bình Minh) và mời gọi nhà đầu tư thứ cấp lấp đầy diện tích đất công nghiệp. 2.4. Nguồn vốn đầu tư Tổng vốn đầu tư khu, cụm công nghiệp trọng điểm và khu, cụm công nghiệp dự kiến triển khai giai đoạn 2021 - 2025 là 14.268,8 tỷ đồng. Trong đó: - Kinh phí hỗ trợ từ ngân sách là 0 đồng. - Vốn nhà đầu tư là 14.268,8 tỷ đồng. <i>(Cụ thể xem tại Phụ lục 3*)</i>
--	--

Các nội dung khác giữ nguyên theo Quyết định số 384/QĐ-UBND ngày 02/03/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Vĩnh Long.

Điều 2. Chánh văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Công Thương, Tài chính, Xây dựng, Nông nghiệp và Môi trường, Khoa học và Công nghệ, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố Vĩnh Long và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- TT.TU; TT.HĐND tỉnh;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- LĐ VP.UBND tỉnh;
- Phòng KTNV, TH;
- Lưu: VT, 103.KTNV.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH

**Phụ lục 3*: Vốn đầu tư các khu cụm công nghiệp trọng điểm
và khu cụm công nghiệp có khả năng triển khai giai đoạn 2021 - 2025**

TT	Khu, cụm công nghiệp	Diện tích (ha)	Suất đầu tư dự kiến (tỷ đồng ha)	Tổng vốn đầu tư (tỷ đồng)	Thời gian triển khai xây dựng	Ghi chú
I	Khu công nghiệp			11.473		
1	Khu CN Hòa Phú giai đoạn 3	157	12,94	2.032	2024 -2025	
2	Khu CN Bình Tân	400	10	4.000	2024 -2025	
3	Khu CN Đông Bình	350	8,65	3.026,7	2024 -2025	
4	Khu CN An Định	200	12,1	2.414,3	2024 -2025	
II	Cụm công nghiệp			2.796,2		
1	CCN Song Phú - huyện Tam Bình	52	10	520	2024 -2025	
2	CCN Phú An - huyện Tam Bình	64	10	640	2024 -2025	
3	CCN Tân Bình - huyện Bình Tân	40,72	10	407,2	2024 -2025	
4	CCN Mỹ Lợi - huyện Trà Ôn	50	10	500	2024 -2025	
5	CCN Thuận An - huyện Bình Minh	72,9	10	729	2024 -2025	
Cộng		1.386,62		14.268,8		